

Số: /KH-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Duy trì, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Bắc Ninh năm 2026

Ngày 11/5/2026, Bộ Nội vụ công bố Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) tỉnh Bắc Ninh đạt 91,47/100 điểm, xếp thứ 9/34 tỉnh, thành phố (Bắc Giang cũ năm 2024 đạt 89,41 điểm, xếp thứ 17/63; Bắc Ninh cũ năm 2024 đạt 87,96 điểm, xếp thứ 41/63); Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Bắc Ninh đạt 79,08%, xếp thứ 31/34 tỉnh, thành phố (Bắc Giang cũ năm 2024 đạt 81,89%, xếp thứ 52/63; Bắc Ninh cũ đạt 82,27%, xếp thứ 48/63).

Trên cơ sở báo cáo phân tích của Sở Nội vụ<sup>1</sup>, để sử dụng có hiệu quả kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, đồng thời khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra qua các bộ chỉ số, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong kết quả Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS năm 2025; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục duy trì các lĩnh vực đạt kết quả cao; tập trung cải thiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm, có thứ hạng thấp hoặc giảm điểm qua điều tra xã hội học.

- Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả thực thi công vụ.

- Phấn đấu năm 2026, Chỉ số PAR INDEX tiếp tục xếp trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước; Chỉ số SIPAS xếp trong nhóm 15 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

<sup>1</sup> Báo cáo số 138/BC-SNV ngày 15/5/2026 về kết quả Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) tỉnh Bắc Ninh năm 2025

## 2. Yêu cầu

- Các sở, ban, ngành; UBND cấp xã (sau đây gọi chung là các cơ quan, địa phương), đặc biệt là cơ quan chủ trì các nội dung lĩnh vực được phân công, đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến việc xác định Chỉ số PAR INDEX của tỉnh; xác định việc cải thiện Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác cải cách hành chính năm 2026.

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải cụ thể, rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm và gắn với kết quả đánh giá, xếp loại người đứng đầu.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá thường xuyên việc thực hiện các nhiệm vụ cải thiện chỉ số; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của cơ quan hành chính nhà nước.

## II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

#### a) Mục tiêu

Phấn đấu năm 2026, xếp trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

#### b) Trách nhiệm thực hiện

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, có giải pháp khắc phục hạn chế: "Số lượt truy cập Chuyên mục cải cách hành chính trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh năm 2025 thuộc nhóm 11-25 tỉnh, thành phố". Phối hợp với Sở Nội vụ, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh và các cơ quan có liên quan thường xuyên đăng tải các tin, bài, infographic, video tuyên truyền trên Chuyên mục cải cách hành chính, nhằm tăng tương tác của người dân, tăng số lượt truy cập Chuyên mục.

Các cơ quan, địa phương bám sát, triển khai đầy đủ, đúng tiến độ những nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, địa phương và của tỉnh giai đoạn 2025-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026; đổi mới công tác tuyên truyền cải cách hành chính theo hướng đa dạng, trực quan, dễ tiếp cận; tăng cường truyền thông trên nền tảng số, mạng xã hội, Cổng thông tin điện tử tỉnh; triển khai, nhân rộng các sáng kiến cải cách hành chính; những cơ quan, địa phương được kiểm tra công tác cải cách hành chính phải có báo cáo khắc phục gửi Đoàn kiểm tra (*báo cáo cần cụ thể, nêu rõ những nội dung đã khắc phục và những nội dung chưa khắc phục, nguyên nhân, bám sát các vấn đề được Đoàn kiểm tra chỉ ra*); chủ động thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng.

Các cơ quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tham mưu tổ chức đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với người dân, doanh nghiệp; theo dõi việc xử lý các kiến nghị, đề xuất của người dân, doanh nghiệp tại các cuộc đối thoại. Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc và đề xuất các biện pháp, giải pháp đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ 100% nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

## **2. Lĩnh vực cải cách thể chế**

### a) Mục tiêu

Phấn đấu năm 2026, xếp trong nhóm 10 tỉnh dẫn đầu cả nước.

### b) Trách nhiệm thực hiện

Sở Tư pháp chủ trì, có giải pháp khắc phục hạn chế "*Chậm xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị*". Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan được giao tham mưu, không để xảy ra tình trạng chậm, muộn xử lý văn bản. Trường hợp cơ quan để xảy ra tình trạng chậm, muộn xử lý văn bản, Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản phê bình người đứng đầu cơ quan đó.

Các cơ quan, địa phương được giao tham mưu, ban hành văn bản QPPL phải thực hiện đúng quy định về ban hành văn bản QPPL; văn bản QPPL ban hành phải kịp thời, chi tiết, cụ thể, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; thực hiện rà soát văn bản QPPL theo thẩm quyền; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ văn bản QPPL sau rà soát, không để xảy ra tình trạng chậm, muộn.

Giao Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ trên; kiểm soát việc ban hành văn bản QPPL, không để xảy ra tình trạng chồng chéo, mâu thuẫn giữa các văn bản QPPL, thể thức, nội dung, thẩm quyền không phù hợp; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

## **3. Lĩnh vực cải cách TTHC**

### a) Mục tiêu

Phấn đấu năm 2026, tiếp tục duy trì trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

### b) Trách nhiệm thực hiện

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, có giải pháp khắc phục hạn chế "*Còn hồ sơ TTHC giải quyết quá hạn*". Thường xuyên theo dõi, đôn đốc các cơ quan, địa phương trong giải quyết hồ sơ TTHC. Trường hợp cơ quan, địa phương để xảy ra tình trạng giải quyết hồ sơ quá hạn do nguyên nhân chủ quan, Văn phòng UBND tỉnh tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành văn bản phê bình người đứng đầu cơ quan, địa phương đó.

Các cơ quan, địa phương bám sát, triển khai đầy đủ, đúng tiến độ những nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch kiểm soát TTHC và cơ chế một cửa, một cửa liên thông của tỉnh năm 2026; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công và Bộ phận Một cửa các cấp; thường xuyên nghiên cứu, đề xuất đơn giản hóa TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết, cắt giảm chi phí trong giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức thực hiện TTHC; tạo môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch; công bố, công khai TTHC theo quy định; kịp thời ban hành quy trình nội bộ giải quyết TTHC; giải quyết hồ sơ TTHC trước và đúng hạn; trường hợp hồ sơ giải

quyết quá hạn phải có báo cáo giải trình làm rõ nguyên nhân và trách nhiệm cá nhân, đồng thời thực hiện xin lỗi bằng văn bản theo đúng quy định; thực hiện gắn hồ sơ, giải quyết hồ sơ, gắn kết quả giải quyết hồ sơ trên phần mềm; đẩy mạnh số hóa hồ sơ, chứng thực điện tử, thanh toán trực tuyến; nâng cao chất lượng phục vụ, tạo sự hài lòng của người dân và tổ chức khi đến giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền; thường xuyên theo dõi kết quả Bộ Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Quyết định 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ) công khai trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Giao Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

#### **4. Lĩnh vực cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

##### **a) Mục tiêu**

Phân đầu năm 2026, xếp trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

##### **b) Trách nhiệm thực hiện**

Các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm túc Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025; Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ); Công văn số 9500-CV/BTCTW ngày 22/8/2025 của Ban Tổ chức Trung ương về việc định hướng số lượng cấp phó của cơ quan tổ chức trong hệ thống chính trị; Công văn số 7415/BNV-CCVC ngày 31/8/2025 của Bộ Nội vụ về phương án bảo đảm nhân sự tại cấp xã và các văn bản quy định về việc sắp xếp, tổ chức bộ máy chính quyền các cấp. Thực hiện đúng quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó; đối với các cơ quan, địa phương hiện có số lượng cấp phó vượt định mức quy định phải có lộ trình giảm dần số lượng cấp phó đảm bảo đến hết năm 2030 số lượng cấp phó thực hiện đúng định hướng, quy định của Trung ương. Hằng năm thực hiện kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp xã; tham mưu, đề xuất đẩy mạnh việc phân cấp, phân quyền, ủy quyền cho cấp dưới. Những địa phương được kiểm tra phải có báo cáo khắc phục gửi Đoàn kiểm tra, nêu rõ những nội dung đã khắc phục và những nội dung chưa khắc phục, nguyên nhân.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

#### **5. Lĩnh vực cải cách chế độ công vụ**

##### **a) Mục tiêu**

Phân đầu năm 2026, xếp trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

##### **b) Trách nhiệm thực hiện**

Các cơ quan, địa phương, đơn vị sắp xếp, bố trí công chức, viên chức theo đề án vị trí việc làm đã được phê duyệt; tiếp tục quản lý, cập nhật kịp thời, thường xuyên hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trên phần mềm; thực hiện nghiêm các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ; thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định; thực hiện nghiêm quy chế làm việc, kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở và Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 01/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chấn chỉnh lề lối làm việc, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và tích cực triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

## **6. Lĩnh vực cải cách tài chính công**

### a) Mục tiêu

Phân đầu năm 2026, xếp trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

### b) Trách nhiệm thực hiện

Sở Tài chính chủ trì, có giải pháp khắc phục hạn chế "*Chưa hoàn thành 100% các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách*". Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các đơn vị được kiểm toán thực hiện các kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước, báo cáo đề xuất UBND tỉnh những nội dung vượt thẩm quyền.

Các cơ quan, địa phương thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng tài chính ngân sách; ban hành đầy đủ quy chế quản lý, sử dụng tài sản công gửi Sở Tài chính theo dõi, tổng hợp; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, đặc biệt là các chương trình, dự án nguồn vốn nước ngoài (ODA); nghiên cứu triển khai thực hiện các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ ban hành sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; nâng hạng mức độ tự chủ tài chính; thực hiện việc chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần khi đủ điều kiện theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP.

Giao Sở Tài chính chủ trì, có trách nhiệm triển khai, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ này, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

## **7. Chuyển đổi số trong các cơ quan hành chính nhà nước**

### a) Mục tiêu

Phân đầu năm 2026, duy trì xếp trong nhóm 05 tỉnh dẫn đầu cả nước.

### b) Trách nhiệm thực hiện

Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, có giải pháp khắc phục hạn chế "*Tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức chưa đảm bảo 100%*" và "*Công thông tin điện tử chưa đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định tại Khoản 9 Điều 4 Thông tư số 22/2023/TT-BTTTT ngày 31/12/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định cấu trúc, bố cục, yêu cầu kỹ thuật cho công thông tin điện tử và trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước*", hoàn thành trong năm 2026.

Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương khắc phục hạn chế "*Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình thấp*" và "*Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến chưa đạt 100%*". Thường xuyên theo dõi, đôn đốc những cơ quan, địa phương có tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và hồ sơ thanh toán trực tuyến thấp.

Các cơ quan, địa phương cần đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng hiệu quả chính quyền điện tử, chuyển đổi số trong quản lý nhà nước; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến toàn trình và thanh toán trực tuyến; kịp thời kiến nghị những vướng mắc trong quá trình sử dụng hệ thống dịch vụ công với Chủ tịch UBND tỉnh (thông qua Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh).

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ này; tăng cường đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin đảm bảo năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số; tham mưu các nhiệm vụ chuyển đổi số của tỉnh đảm bảo theo quy định; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì thứ hạng lĩnh vực này.

## **8. Lĩnh vực tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh**

### **a) Mục tiêu**

Phấn đấu năm 2026, lĩnh vực tác động của CCHC đến người dân, tổ chức và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh xếp trong nhóm 10 tỉnh dẫn đầu cả nước, trong đó, Chỉ số SIPAS xếp trong nhóm 15 tỉnh dẫn đầu cả nước.

### **b) Trách nhiệm thực hiện**

Các cơ quan, địa phương tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp đầu tư kinh doanh; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, đồng hành cùng doanh nghiệp; thu hút đầu tư, từ đó tăng tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới, tăng thu ngân sách; bám sát các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh, tham mưu thực hiện hoàn thành theo kế hoạch; cải thiện thái độ giao tiếp và tinh thần phục vụ của cán bộ, công chức; kiên quyết xử lý nghiêm những trường hợp gây khó khăn, phiền hà trong giải quyết TTHC; công khai, minh bạch, tăng cường tuyên truyền đến người dân về các chính sách của cơ quan nhà nước bằng nhiều hình thức để người dân thuận tiện tiếp cận, tham gia đóng góp ý kiến và giám sát; chú trọng tiếp nhận và giải quyết triệt để những phản hồi, kiến nghị, góp ý của tổ chức, người dân.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp trong công tác điều tra xã hội học đánh giá Chỉ số SIPAS; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng Chỉ số SIPAS.

Giao Sở Tài chính chủ trì, theo dõi, đôn đốc nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tham mưu, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về duy trì, cải thiện thứ hạng lĩnh vực này.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung triển khai thực hiện tốt Kế hoạch này, đặc biệt là những nhiệm vụ khắc phục các tồn tại, hạn chế; bám sát những nhiệm vụ đã đề ra trong Kế hoạch CCHC giai đoạn 2025-2030, Kế hoạch CCHC hằng năm; đẩy mạnh tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về công tác CCHC của tỉnh; tiếp tục nghiên cứu, đề xuất đơn giản hóa TTHC; thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận và giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; nâng cao năng lực cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết, xử lý công việc, 100% cán bộ, công chức phải xử lý hồ sơ công việc toàn trình trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số để giải quyết công việc; đẩy mạnh việc giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến và thanh toán trực tuyến, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

Người đứng đầu cơ quan, địa phương phải chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thực hiện các nhiệm vụ của tiêu chí đánh giá Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của tỉnh.

2. Các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm:

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền kịp thời triển khai thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đảm bảo đầy đủ nội dung, có chất lượng.

- **Trước ngày 30/12/2026** cung cấp tài liệu kiểm chứng phục vụ xác định Chỉ số PAR INDEX của tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ để tổng hợp) đảm bảo đầy đủ nội dung, chất lượng.

- Cử công chức có trình độ chuyên môn, có trách nhiệm theo dõi, cập nhật tình hình triển khai, thực hiện các tiêu chí, tiêu chí thành phần thuộc lĩnh vực ngành quản lý, phụ trách.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền, nhất là các TTHC liên quan trực tiếp đến người dân như: cư trú, căn cước, định danh điện tử, đăng ký xe, giấy phép lái xe, phòng cháy chữa cháy, lý lịch tư pháp và các dịch vụ công thiết yếu khác. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ giao tiếp, ứng xử của cán bộ, chiến sĩ trong thực thi công vụ; không để xảy ra tình trạng gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thực hiện hiệu quả Đề án 06; nâng cao tỷ lệ hồ

sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến và tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn. Phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan có liên quan trong việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân, góp phần cải thiện Chỉ số PAR INDEX và Chỉ số SIPAS của tỉnh.

**4.** Bru điện tỉnh có trách nhiệm lựa chọn, bố trí đội ngũ điều tra viên có tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt, nắm vững quy trình, phương pháp điều tra xã hội học; tổ chức tập huấn đầy đủ trước khi triển khai khảo sát. Chỉ đạo điều tra viên thực hiện nghiêm túc việc phát phiếu, hướng dẫn, thu phiếu khảo sát đúng đối tượng, đúng quy trình; bảo đảm tính chính xác, khách quan, minh bạch trong quá trình khảo sát, không làm ảnh hưởng đến chất lượng kết quả đánh giá Chỉ số SIPAS của tỉnh. Phối hợp đẩy mạnh tuyên truyền để người dân hiểu mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát mức độ hài lòng; khuyến khích người dân tham gia đánh giá khách quan, đầy đủ về chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

**5.** Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC của tỉnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, trọng tâm tuyên truyền kết quả các Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS của tỉnh.

**6.** Giao Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp việc triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh tình hình triển khai thực hiện đối với từng lĩnh vực; thu thập tài liệu kiểm chứng, tổng hợp kết quả Chỉ số PAR INDEX của tỉnh, trình Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụ; phối hợp với các cơ quan có liên quan trong đánh giá Chỉ số SIPAS đảm bảo theo quy định. Tăng cường kiểm tra công vụ, không để xảy ra tình trạng công chức cửa quyền, gây khó dễ đối với người dân, doanh nghiệp.

Đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, kiểm điểm trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, địa phương nếu không thực hiện nghiêm túc các tiêu chí của bộ Chỉ số; tham mưu, đề xuất khen thưởng đối với những cơ quan, địa phương, cá nhân thực hiện tốt.

Trên đây là Kế hoạch duy trì, cải thiện Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS tỉnh Bắc Ninh năm 2026, yêu cầu các cơ quan, địa phương nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TTTU (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bru điện tỉnh;
- Báo và PT-TH tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, NC.Linh.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**